

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B5** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH04226** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Tiếng anh**
Số tín chỉ: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1					Hệ số 2					ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802032710	Phạm Nhật Duy	06/05/2007					7	6.8	9.3	5.3	7.5		6.2		6.6
2	2254802032712	Dương Gia Hân	19/09/2007					10	7.5	9.5	9.3	9.5		8.6		8.8
3	2254802032713	Phạm Trung Hiếu	02/10/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2254802032714	Lữ Minh Huy	21/11/2007					6	6.3	6.3	5.5	5.0		5.0		5.3
5	2254802032715	Nguyễn Thanh Huy	21/10/2007					6	6.0	8.3	9.5	5.5		5.0		5.9
6	2254802032716	Văn Nhựt Huy	24/01/2007					7	5.3	9.0	9.8	6.0		5.3		6.2
7	2254802032717	Mai Minh Khang	10/06/2007					9	6.0	7.8	8.0	6.5		6.4		6.8
8	2254802032718	Lư Tuấn Khanh	02/04/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
9	2254802032719	Nguyễn Bảo Khương	17/01/2007					7	6.8	5.8	8.5	6.0		8.0		7.5
10	2254802032720	Lê Văn Bảo Linh	17/08/2007					8	7.3	9.3	9.3	10.0		7.8		8.2
11	2254802032721	Võ Minh Luân	05/01/2003					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
12	2254802032722	Hồ Minh Mẫn	09/09/2007					9	9.5	8.0	9.8	5.0		8.0		8.1
13	2254802032724	Nguyễn Thị Yến Nhi	14/12/2007					8	6.5	7.8	8.3	5.0		8.4		7.8
14	2254802032725	Nguyễn Thị Thùy Như	06/07/2007					5	8.3	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	1.0
15	2254802032726	Nguyễn Lê Minh Nhựt	28/11/2006					7	6.0	7.0	7.0	5.5		5.8		6.1
16	2254802032727	Hồ Cao Phong	21/03/2007					7	6.8	8.3	6.0	5.0		5.0		5.6
17	2254802032728	Lê Văn Phúc	01/06/2007					7.5	6.0	9.3	7.0	8.0		5.2		6.1
18	2254802032729	Nguyễn Hoàng Phúc	21/08/2007					7	7.0	7.5	9.3	4.5		7.8		7.5
19	2254802032730	Nguyễn Thanh Phúc	28/07/2007					7	4.8	8.0	9.3	8.0		5.2		6.1

Châu Đốc, ngày 23 tháng 5 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Thị Ngọc Thảo